

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò
trữ lượng khoáng sản vật liệu san lấp áp Phước Long 1, xã Phan,
huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh”.**

(Trữ lượng tính đến tháng 12/2017)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, trình tự thủ tục hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 51/2017/TT-BTNMT ngày 30/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường bổ sung một số điều của Thông tư số 45/2016/TT-BTNMT ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về Đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản; trình tự, thủ tục đóng cửa mỏ khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số: 60/2017/TT-BTNMT ngày 08/12/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định về phân cấp trữ lượng và tài nguyên khoáng sản rắn;

Căn cứ Quyết định số 609/QĐ-UBND ngày 07/03/2018 của UBND tỉnh về việc công bố nội dung quy trình giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường để thực hiện tại Trung tâm Hành chính công tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 52/2013/QĐ-UBND ngày 26/11/2013 của UBND tỉnh về việc phê duyệt quy hoạch thăm dò, khai thác, sử dụng khoáng sản làm VLXD thông thường và than bùn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2013-2015 tầm nhìn đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2628/QĐ-UBND ngày 13/12/2013 của UBND tỉnh Tây Ninh phê duyệt các khu vực không đấu giá quyền khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 1599/QĐ-UBND ngày 26/06/2018 của UBND tỉnh Tây Ninh về việc phê duyệt khu vực cấm hoạt động khoáng sản, khu vực tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Giấy phép thăm dò khoáng sản số 2965/GP-UBND ngày 08/12/2017 của UBND tỉnh Tây Ninh cấp cho Công ty TNHH Duy Nhựt;

Xét Đơn đề nghị của Công ty TNHH Duy Nhựt ngày 08/8/2018 về việc đề nghị phê duyệt trữ lượng mỏ vật liệu san lấp khu vực ấp Phước Long 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

Xét Biên bản họp thẩm định số 17/BB-HĐTVKT ngày 07/5/2018 của Hội đồng tư vấn kỹ thuật về việc thẩm định Báo cáo kết quả thăm dò trữ lượng khoáng sản vật liệu san lấp ấp Phước Long 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 4774/TTr-STNMT ngày 24 tháng 8 năm 2018 về việc thẩm định hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp khu vực ấp Phước Long 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh của Công ty TNHH Duy Nhựt”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thông qua báo cáo và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong “Báo cáo kết quả thăm dò khoáng sản vật liệu san lấp khu vực ấp Phước Long 1, xã Phan, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh của Công ty TNHH Duy Nhựt”, với nội dung như sau:

1. Diện tích khu vực thăm dò, phê duyệt trữ lượng là 1,0 ha, có tọa độ xác định tại Phụ lục số 01 và Bình đồ phân khối trữ lượng kèm theo Quyết định này.

2. Công nhận trữ lượng khoáng sản vật liệu san lấp đã tính trong báo cáo:

- Tổng trữ lượng địa chất cấp 122 tính đến cote +19m (độ sâu đến 5m so với bề mặt địa hình tự nhiên) là 54.500m³.

- Trữ lượng huy động vào khai thác cho toàn mỏ: 47.119m³ (nguyên khối). Trong đó: Trữ lượng đất san lấp 46.412 m², trữ lượng đất phún 707m³.

- Trữ lượng huy động vào khai thác quy đổi ra nguyên khai là 47.119x1,2 = 56.542m³ với hệ số nở ròi vật liệu san lấp tại mỏ là 1,2. Trong đó: Trữ lượng đất san lấp 55.693m³, trữ lượng đất phún 849m³.

3. Mức sâu các khối trữ lượng phê duyệt 05m: Như Phụ lục số 2 kèm theo.

Trữ lượng và tài nguyên khoáng sản vật liệu san lấp của từng khối, cấp được thống kê chi tiết tại Phụ lục số 02 kèm theo của Quyết định này.

Điều 2. Các tài liệu của Báo cáo kết quả thăm dò được sử dụng để lập dự án đầu tư khai thác/thiết kế khai thác mỏ và giao nộp lưu địa chất theo quy định.

Trong quá trình khai thác, sử dụng khoáng sản cần xem xét các ý kiến góp ý của các chuyên gia chuyên sâu, các Sở, ngành có liên quan và ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.
2. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận: *lg*

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Sở TN-MT;
- Như điều 3;
- Sở KH-ĐT;
- Sở XD; Sở CT;
- Sở NN-PTNT;
- UBND huyện DMC;
- Công ty TNHH Duy Nhựt;
- TT Thông tin Lưu trữ Địa chất;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Lưu: VP.UBND tỉnh.

(Hä_9_QĐ pđ tờ lượm...Cty...Duy Nhựt_tháng 10/2018_KS)

12

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

☒ CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**TỌA ĐỘ KHU VỰC THĂM DÒ, PHÊ DUYỆT TRỮ LƯỢNG
KHOÁNG SẢN VẬT LIỆU SAN LẬP ÁP PHƯỚC LONG 1, XÃ PHAN,
HUYỆN DUONG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH.**

(Đính kèm theo Quyết định số: 2435 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của
UBND tỉnh Tây Ninh)

Điểm góc	Tọa độ VN2000 Kinh tuyến 105° 30' múi chiếu 3 ⁰	
	X (m)	Y (m)
1	1254668.07	573892.71
2	1254648.73	573989.22
3	1254553.96	573964.03
4	1254554.82	574030.83
5	1254664.02	574062.19
6	1254678.87	573994.06
7	1254689.10	573906.23
Diện tích: 1,0 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH**

**THỐNG KÊ TRỮ LƯỢNG KHOÁNG SẢN VẬT LIỆU SAN LẤP
ẤP PHƯỚC LONG 1, XÃ PHAN, HUYỆN DUƠNG MINH CHÂU,
TỈNH TÂY NINH**

(Đính kèm theo Quyết định số: 2475 /QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2018 của
UBND tỉnh Tây Ninh)

STT	Khối trữ lượng	Mức sâu thấp nhất khối trữ lượng	Trữ lượng khai thác (tấn/ m ³)	Ghi chú
1	1-122	5m	47.119	Ứng với cote +19m